

LÝ LỊCH KHOA HỌC

A. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: **DƯƠNG MINH VIỄN**
- Ngày tháng năm sinh: 10-02-1971
- Giới tính: Nam
- Địa chỉ: Bộ môn Khoa Học Đất - Khoa Nông Nghiệp và Sinh Học Ứng Dụng - trường Đại học Cần Thơ.
Khu II, đường 3/2, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Mobile: 0919455148 Email: dmvien@ctu.edu.vn

B. Đào tạo

Nơi đào tạo	Học vị/chương trình học	Năm	Lĩnh vực đào tạo/nghiên cứu
Đại học Nông nghiệp Matxcova, Liên Bang Nga	Thạc sĩ	1990-1995	Nông hóa Thổ nhưỡng
Đại học Nông nghiệp Matxcova, Liên Bang Nga	Tiến sĩ	1996-2000	Sinh học
Viện nghiên cứu nông nghiệp quốc tế Jircas và Viện nghiên cứu đồng cỏ và chăn nuôi, Nhật Bản	Sau tiến sĩ	2004	Vi sinh: Nấm rễ
ĐH. Bonn, Đức	Tập huấn	2005	Xử lý chất thải
ĐH. Bonn, Đức	Tập huấn	2006	Xử lý chất thải
ĐH. Rutgers, Hoa Kỳ	Sau tiến sĩ	2008-2009	Hồi phục sinh học đất ô nhiễm dioxins: Khử Chlor yếm khí dioxins

Vị trí công tác:

- 2001 đến nay: Giảng viên bộ môn Khoa học Đất, Khoa Nông nghiệp & Sinh học Ứng dụng, ĐH. Cần Thơ.
- 2006 đến nay: Trưởng phòng thí nghiệm Sinh học Đất, Bộ môn Khoa học Đất
- 2009 đến nay: Trưởng nhóm Sinh học Đất, Bộ môn Khoa học Đất, Đại học Cần Thơ.
- 2011 đến nay: Phó Trưởng Bm. Khoa học Đất

Hoạt động Nghiên cứu/Dự án nghiên cứu:

- 2011-2013: Sử dụng phương pháp sinh học phân tử để phát hiện nhanh cộng đồng vi khuẩn khử chlor yếm khí 2,3,7,8- tetrachlorodibenzo-*p*-dioxin cho đất/trầm tích ô nhiễm chất độc da cam. Đề tài cấp Bộ. Chủ nhiệm.
- 2010-2014: Dự án RIP với Vương Quốc Bỉ: Giảm thiểu ô nhiễm thuốc Bảo vệ thực vật ở ĐBSCL. Thư ký.
- 2009-2011: Khả năng phân huỷ dioxins bị chlor hoá bởi quần thể vi khuẩn hiếu khí và yếm khí. Đề tài

- cấp Bộ. Chủ nhiệm
- 2007-2009: Vie-020 Bèo Lục Bình, với Luxemburge. Chủ nhiệm nhánh “Sản xuất phân hữu cơ và phân trùn”
- 2006-2008: Đề tài Quỹ Nghiên cứu Khoa học Quốc tế (IFS): “Tồn dư dioxins và phân lập vi khuẩn phân hủy dioxins trong đất ô nhiễm chất độc da cam ở Thừa Thiên Huế”. Chủ nhiệm.
- 2001-2008: Đề tài nhánh R3 của dự án Vlir–IUC “Giảm thiểu các tác động bất lợi trong canh tác lúa ở ĐBSCL”. Thụ ký.
- 2006-2008: Đề tài Ươm tạo Công nghệ: “Sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ bã bùn mía”. Chủ nhiệm
- 2006-2008: Đề tài nhánh “Sử dụng chất thải hữu cơ cải thiện P hữu dụng trên đất giàu Al, Fe” của dự án Sarsed với LB. Đức “Tuần hoàn khép kín dinh dưỡng”. Chủ nhiệm đề tài nhánh.
- 2005-2007: Đề tài cấp bộ: “Sử dụng bã bùn mía làm phân hữu cơ trong cải thiện một số tính chất hoá học đất phèn”. Chủ nhiệm.
- 2005-2009: Dự án Bảo tồn Than bùn với EU, thành viên.

Báo cáo Hội nghị Khoa học

Duong Minh Vien, Nguyen Minh Phuong, Jyrki Jauhaiainen, Vo Thi Guong. 2010. Poster presentation: “Carbon Dioxide Emission from Peatland in Relation to Hydrology, Peat Moisture, Humification at the Vo Doi National Park, Vietnam”. 19-th, World Congress of Soil Science. August 1-6, Brisbane, Australia.

Duong Minh Vien, Huynh Thi thu Huong, Roel Merckx, Vo Thi Guong. 2011. Poster and Oral Presentation: “The Impact of Flood Sediments on Rice Yield and Soil Fertility in the Mekong River Delta”. 2-nd International Conference on Environmental and Rural Development. Jan 8-9, Phnompend, Cambodia

Dương Minh Viễn, Võ Văn Bình, Huỳnh T. Thu Hương, Võ Thị Guong. 2010. Báo cáo: “Ảnh hưởng của phù sa lên năng suất lúa và tính chất của đất”. Hội nghị Khoa học Phát Triển Nông Nghiệp Bền Vững. ĐH. Cần Thơ, 11/2010.

Duong Minh Vien, Joong-Wook Park, Nguyen K. Nghia, Tran V. Dung, Young-Beom Ahn, Dirk Springael, Max M. Haggblom. Oral presentation: “Anaerobic and Aerobic Biodegradation in Long-term Polluted Soils and Sediments” The 6-th International Conference on Environmental Geochemistry and in Tropical Urban Issues, November 4-7, Xiamen, China.

Duong Minh Vien, Joong-Wook Park, Young-Beom Ahn, Max M. Haggblom. 2010. Oral presentation: “Dechlorination of Polychlorinated Dibenzo-*p*-dioxin in soils and Sediments from Areas Sprayed with Agent Orange” The 1-st Interantional Conference on Environmental Pollution, Restoration and Management. Mar 1-5, Ho Chi Minh city, Vietnam.

Duong Minh Vien, Joong-Wook Park, Young-Beom Ahn, Max M. Haggblom. 2009. Oral presentation: “Dechlorination of Polychlorinated Dibenzo-*p*-dioxin in soils and Sediments from Areas Sprayed with Agent Orange” IFS/OPCW Workshop on “Chemistry in Nature - Natural resources: chemical, biological and

environmental aspects”. December 7-10, Chiang Mai, Thailand.

Duong Minh Vien, Joong-Wook Park, Young-Beom Ahn, Max M. Haggblom. 2009. Poster presentation: “Dechlorination of Polychlorinated Dibenzo-*p*-dioxin in soils and Sediments from Areas Sprayed with Agent Orange”, CRC Gordon Research Conference Applied & Environmental Microbiology “From Single Cell to the Environment” July 12-17, Mount Holyoke College, MA, USA.

Duong Minh Vien, Nguyen K. Nghia, Tran V. Dung, Max M. Haggblom, Dirk Springael. 2009. Poster presentation: “Diversity Dibenzofuran-Degrading Bacteria isolated from Dioxin polluted Areas in Vietnam” 109th General meeting of the American Society for Microbiology. April 17-21, Philadelphia, USA.

Bài đăng tạp chí

Phạm Thị Kim Ngân, Trần Nhân Dũng, **Dương Minh Viễn**. 2011. Khảo sát mật độ và sự đa dạng của vi khuẩn nitrat hóa trong ao nuôi tôm. Tạp chí Khoa học 2011:20b. NXB Trường ĐH. Cần Thơ.

Dương Minh Viễn, Nguyễn Thị Hồng Thủy và Ngô Thị Hồng Thắm. 2010. Hiệu quả của phân hữu cơ trong cải thiện độ hữu dụng của P và năng suất bắp trên đất phù sa cổ. Kỷ yếu KH “Khép kín các quá trình tuần hoàn” NXB. ĐH. Cần Thơ/2010.

Dương Minh Viễn, Võ Văn Bình, Huỳnh T. Thu Hương, Võ Thị Gương. 2010. Ảnh hưởng của phù sa lên năng suất lúa và tính chất của đất. Kỷ yếu HNKH Phát Triển Nông Nghiệp Bền Vững. NXB. ĐH. Cần Thơ, 11/2010.

Tran V. Dung, **Vien M. Duong**, Guong T. Vo, Diep N. Cao, P. Dominique, R. Merckx, D. Springael. 2010. Diversity of the Actinomycetes Community Colonising Rice Straw Residues in Cultured Soil Undergoing Various Crop Rotation Systems in the Mekong Delta of Vietnam. IJERD. 1-1: 104-112.

Watanabe T., Man H. Luu, **Vien. M. Duong**, Khang T. Vu, Ha N. Nguyen, Linh B. Tran, Osamu Ito. 2009. Effects of continuous rice straw compost application on rice yield and soil properties in the Mekong Delta. Soil Science and Plant Nutrition, 55, 754-763.

Dương Minh Viễn, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Chí Tâm, Nguyễn Mỹ Hoa, Ngô T. Hồng Thắm. 2009. Sản xuất phân hữu cơ từ lục bình kết hợp với chất thải nông nghiệp khác. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học “Ứng Dụng Công nghệ Sinh học trong Phát triển Nông nghiệp Bền vững”. Khoa Nông nghiệp & SHƯĐ, ĐH. Cần Thơ, tháng 12, 2009.

Dương Minh Viễn, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Chí Tâm, Nguyễn Mỹ Hoa, Ngô T. Hồng Thắm. 2009. Sử dụng lục bình kết hợp với phân chuồng để nuôi trùn. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học “Ứng Dụng Công nghệ Sinh học trong Phát triển Nông nghiệp Bền vững”. Khoa Nông nghiệp & SHƯĐ, ĐH. Cần Thơ, tháng 12, 2009.

Trần Thị Trúc Đào, Nguyễn T. Thu Hà, Phạm Nguyễn Minh Trung, **Dương Minh Viễn**. 2009. Lưu tồn của *E. coli* và *Coliforms* trong phân hữu cơ ủ và phân trùn từ lục bình và trên rau. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học “Ứng Dụng Công nghệ Sinh học trong Phát triển Nông nghiệp Bền vững”. Khoa Nông nghiệp & SHUD, ĐH. Cần Thơ, tháng 12, 2009.

Dương Minh Viễn, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Chí Tâm, Nguyễn Mỹ Hoa, Phan Quốc Thăm, Ngô T. Hồng Thắm. 2009. Hiệu quả của phân hữu cơ lục bình trong cải thiện năng suất rau màu, dinh dưỡng P và độc chất Al trên đất phèn. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học “Ứng Dụng Công nghệ Sinh học trong Phát triển Nông nghiệp Bền vững”. Khoa Nông nghiệp & SHUD, ĐH. Cần Thơ, tháng 12, 2009.

Thị Tú Linh, Phạm Nguyễn Minh Trung, **Dương Minh Viễn**. 2009. Lưu tồn nấm *Trichoderma* trong phân hữu cơ rế lục bình và hiệu quả trong phòng trừ bệnh sinh học trên dưa leo và cà chua. Kỷ yếu kết quả nghiên cứu khoa học dự án VIE/020-Bèo Lục Bình: “Sản xuất nông thủy sản bền vững từ lục bình và chất thải”. NXB ĐH. Cần Thơ.

Dương Minh Viễn, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Chí Tâm, Nguyễn Mỹ Hoa, Nguyễn Tấn Ngọc, Ngô T. Hồng Thắm. 2009. Hiệu quả của phân hữu cơ lục bình trong cải thiện năng suất lúa, rau và độ phì trên đất phù sa ngọt. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học “Ứng Dụng Công nghệ Sinh học trong Phát triển Nông nghiệp Bền vững”. Khoa Nông nghiệp & SHUD, ĐH. Cần Thơ, tháng 12, 2009.

Phạm Thị Phương Thúy, **Dương Minh Viễn**. Hiệu quả của các loại phân hữu cơ khác nhau lên thành phần Al, Fe và P của đất phèn. Tạp chí Khoa học Trường ĐH. Cần Thơ, vol 10, 2008.

Duong Minh Vien, Nguyen Minh Phuong, Jyrki Jauhiainen, Vo Thi Guong. 2007. Carbon dioxide emission from peatland in relation to hydrology, peat moisture and humification at Vo Doi national park, Vietnam. Proceedings of “International symposium and workshop on tropical peatland” Yogyakarta, Indonesia, 27-31 August, 2007.

Dương Minh Viễn, Võ Thị Guong, Nguyễn Thị Kim Phương. Sử dụng phân hữu cơ bã bùn mía cải thiện dinh dưỡng P và độc chất Al trên đất phèn. Tạp chí Khoa Học ĐH. Cần Thơ, Vol. 06, 2006.

Dương Minh Viễn, Võ Thị Guong, Nguyễn Minh Đông. 2005. Sử dụng phân hữu cơ bã bùn mía cải thiện năng suất cây trồng. Tạp chí Khoa học Đất, số 20. ISSN0868-3743.

Romanenkov V.A., **Duong Minh Vien**. 2002. Optimazation of a strategy for soil sampling in agroecosystem of sloping podzolusols. Scale effects on soil investigation. MSU press, c223-228 (in Russian).

Romanenkov V. A., Shevsova L. K., **Dương Minh Viễn**. 2000. Biến động không gian và thời gian các cation bazo trao đổi không gian trong hệ sinh thái nông nghiệp trên đất dốc Podzol. Kỷ yếu Hội nghị của hội Khoa học Đất Dacuchaiev, Suyzdal.

Romanenkov V. A., Shevsova L. K., **Dương Minh Viễn**. 2000. Ảnh hưởng của địa hình, mô hình canh tác

va hệ thống phân bón lên biến động không gian các tính chất hóa lý đất Podzoluvisols. Kỷ yếu hội nghị Quốc tế "Đất, sự sống và sự thịnh vượng", Penza, LB. Nga.

Dương Minh Viễn, Trịnh Vinh. 1998. Ảnh hưởng của quá trình canh tác và địa hình lên động thái các tính chất hóa lý đất trong phẫu diện đất podzoluvisols. Kỷ yếu khoa học của Viện VIUA, 111. Matxcova. LB. Nga.